

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THAN UYÊN  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **125/2021/HS-ST**

Ngày: **30/9/2021**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Trung Kiên – Bà Vừ Thị Hoa

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lò Văn Som - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:** Ông Hoàng Văn Trường - Kiểm sát viên

Ngày 30/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2021/TLST-HS, ngày 01/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2021/QĐXXST-HS ngày 16/7/2021; Quyết định tạm đình chỉ số: 02/2021/HSST- QĐ ngày 27/7/2021; Quyết định phục hồi vụ án số 02/2021/HSST- QĐ; **Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2021/QĐXXST-HS ngày 16/9/2021 đối với bị cáo:**

**Lò Văn Th** - Sinh ngày: 02/12/1999; Tại: huyện Than Uyên, Lai Châu.

Nơi cư trú: bản C, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn X – Sinh năm: 1969 và bà: Lò Thị Đ – Sinh năm: 1962; Bị cáo có vợ: Tòng Thị H2 – Sinh năm: 2001 (*không có ĐKKH, sống chung như vợ chồng theo phong tục địa phương*) và 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Không.

Tiền sự 01: Ngày 28/02/2021 bị Công an huyện Than Uyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi: “*Trộm cắp tài sản*”.

Ngày 10/02/2021, Lò Văn Th bị Chủ tịch UBND xã M ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng từ ngày 10/02/2021 đến ngày 10/5/2021 do có hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ hồi 15 giờ 00 phút ngày 14/4/2021 đến ngày 23/4/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú .

Đến ngày 30/7/2021, Công an huyện Than Uyên ra Quyết định truy nã theo Công văn đề nghị của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên do bị cáo Lò Văn Th bỏ trốn, không có mặt tại địa phương. Đến ngày 30/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên chưa xác định được bị cáo Lò Văn Th hiện đang ở đâu. Đến ngày 10/9/2021, bị cáo Lò Văn Th bị bắt theo quyết định truy nã và bị áp dụng biện pháp tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt do đang bị cách ly theo quy định phòng dịch Covid 19).

**- Bị hại:** Chị Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1988

Địa chỉ: bản Ngã Ba, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Kim Văn H – Sinh năm: 1974

2/ Đào Thị H1 – Sinh năm: 1981

Cùng địa chỉ: bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

**- Người làm chứng gồm:**

1/ Tòng Văn T – Sinh năm: 2001; địa chỉ: bản Nà Đình, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không có lý do).

2/ Nguyễn Thị Th1 – Sinh năm: 2001; địa chỉ: bản Ngã ba, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không có lý do).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/4/2021, Lò Văn Th đi chợ Ngã ba, xã M, huyện Than Uyên, Lai Châu nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, mang BKS 88L1-205.95 mà Th đã mượn trước đó đang dựng trước cửa hàng tạp hóa nhà chị Nguyễn Thị T, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa. Quan sát xung quanh không thấy ai, Th nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe bán lấy tiền tiêu xài. Th tiến lại chiếc xe mô tô, ngồi lên xe, vặn chìa khóa nổ máy điều khiển xe đi vòng qua trụ sở UBND xã M lên đường tránh thị trấn Than Uyên đến cửa hàng cầm đồ “Hà H1”, ở bản Nà Phái, xã Phúc Than. Tại đây, Th nói dối vợ chồng anh Kim Văn H và chị Đào Thị H1 là xe mô tô của gia đình Th cần bán. Sau khi xem xe anh chị Hà H1 nhất trí mua chiếc xe với giá 3.500.000 đồng. Chị H1 trả cho Th số tiền 3.270.000 đồng sau khi trừ số tiền 230.000 đồng Th cầm cố đăng ký xe cho chị H1 trước đó. Quá trình mua xe anh Hà, chị H1 đều không biết nguồn gốc chiếc xe do Th trộm cắp mà có. Số tiền bán xe trộm cắp, Lò Văn Th dùng 300.000 đồng đi mua Heroine sử dụng. Số tiền còn lại Th thuê nhà nghỉ ở xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên và tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 14/4/2021, Lò Văn Th đã ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình tại Công an huyện Than Uyên.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên tiến hành nhận dạng, khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, mang BKS 88L1-205.95 tại nhà anh Kim Văn H và chị Đào Thị H1; thực nghiệm điều tra cho Lò Văn Th diễn lại hành vi phạm tội và triệu tập lấy lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Kết quả hành vi phạm tội của Lò Văn Th hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Xác định chiếc xe mô tô do Lò Văn Th trộm cắp là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T trú tại bản Ngã ba, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 13 ngày 20/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Than Uyên kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn đen – trắng, mang BKS 88L1-205.95 Lò Văn Th trộm cắp có giá trị là 7.962.500 đồng.

Quá trình điều tra xác định: chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn đen – trắng, mang BKS 88L1-205.95 do Lò Văn Th trộm cắp là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T nên ngày 07/6/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản và giấy tờ có liên quan cho chị T.

Vật chứng còn lại của vụ án: không

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu bồi tH1.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Kim Văn H và chị Đào Thị H1 có yêu cầu Lò Văn Th hoàn trả lại số tiền 3.370.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 69/QĐ-VKS ngày 01/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn Th về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự 2015.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố bị cáo Lò Văn Th đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng.

Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Th **từ 15 đến 18 tháng tù.**

Khấu trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 14/4/2021 đến ngày 23/4/2021. Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại của bị cáo tính từ ngày 10/9/2021.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 – Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 46, khoản 1 Điều 48 – Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 357; Điều 468 – Bộ luật dân sự 2015.

Bị cáo Lò Văn Th phải hoàn trả cho anh Kim Văn H và chị Đào Thị H1 số tiền 3.370.000 đồng.

Về vật chứng: không có

Về án phí : Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 – Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban tH1 vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Lò Văn Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trong đơn xét xử vắng mặt, bị cáo Lò Văn Th thừa nhận hành vi của mình đã thực hiện là vi phạm pháp luật, không có ý kiến gì, nhất trí việc xét xử vắng mặt, hoàn trả số tiền theo yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

*Về thủ tục tố tụng:* Tòa án đã ra lệnh trích xuất đối với bị cáo Lò Văn Th, triệu tập bị hại chị Nguyễn Thị T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đào Thị H1, Kim Văn H, người làm chứng Tông Văn T, Nguyễn Thị Th1. Nhưng tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn Th có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời bị cáo đang thuộc trường hợp phải cách ly theo quyết định của Chủ tịch huyện Than Uyên về phòng, chống Covid 19; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng vắng mặt không có lý do. Căn cứ theo quy định tại các Điều 290, Điều 292, Điều 293 – Bộ luật Tố tụng Hình sự đồng thời để đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid 19, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: mặc dù tại phiên tòa hôm nay bị cáo vắng mặt song lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng được phản ánh trong hồ sơ vụ án hoàn toàn phù hợp. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

**Sáng ngày 11/4/2021, tại bản Ngã ba, xã M, Lò Văn Th đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô có trị giá 7.962.500 đồng của chị**

Nguyễn Thị T. Sau đó, đem bán cho vợ chồng anh Kim Văn H và chị Đào Thị H1 lấy số tiền 3.500.000 đồng mang đi tiêu xài cá nhân. Đến ngày 14/4/2021, xét thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Lò Văn Th đã đầu thú về hành vi của mình tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo Lò Văn Th thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo Th đã thực hiện.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự xã hội. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ điều kiện lao động nuôi sống bản thân từ thu nhập hợp pháp, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động hơn nữa bị cáo còn nghiện chất ma Ty nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú hành vi phạm tội của mình nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 – BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo Lò Văn Th chưa có tiền án song đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản; đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty. Là thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn, tu dưỡng rèn luyện, với lối sống buông thả bị cáo ăn chơi đua đòi rồi mắc vào tệ nạn nghiện chất ma Ty, để có tiền sử dụng ma Ty bị cáo đã bất chấp, coi thường pháp luật, cố ý thực hiện việc chiếm đoạt tài sản.

Hơn nữa, sau khi được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo không chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật mà còn bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo Lò Văn Th bằng hình phạt tù có thời hạn để bị cáo có thời gian suy ngẫm mà ăn năn với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều cho thấy: Bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định. Do đó, quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về trách nhiệm dân sự (TNDS):

Bị hại chị Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì về phần trách nhiệm dân sự, nên không phải xem xét, giải quyết.

Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu bị cáo Lò Văn Th phải hoàn trả lại số tiền đã mua tài sản mà bị cáo Th mang bán vì khi mua bán anh Hà chị H1 không biết nguồn gốc chiếc xe là do Th trộm cắp mà có. Xét thấy, việc yêu cầu là hoàn toàn có căn cứ, trên cơ sở quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử buộc bị cáo Th phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền 3.370.000 đồng cho anh Kim Văn H và chị Đào Thị H1 (*Do khi trao đổi mua bán có thỏa thuận trên giấy tờ là 3.600.000 đồng nhưng sau đó bị cáo, chị H1 nhất trí giá 3.500.000 đồng, bị cáo Th còn phải trả cho chị H1 số tiền 230.000 đồng cầm cố đăng ký xe tháng 02/2021 nên số tiền thực tế bị cáo Th nhận được là 3.370.000 đồng*).

[9] Về vật chứng của vụ án: chiếc xe mô tô đã được trao trả lại cho bị hại chị Nguyễn Thị T. Xét thấy, việc trao trả của Cơ quan điều tra là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[10] Các vấn đề khác của vụ án:

Quá trình điều tra xác định: Đối với Kim Văn H và chị Đào Thị H1 là những người mua tài sản do Th mang bán đều không biết tài sản đó do Th trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn Th, Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định. Đối với người đã bán Heroine cho Lò Văn Th, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Lò Văn Th phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo: **Lò Văn Th** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

#### **1. Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo **Lò Văn Th** 18 (mười tám) tháng tù, khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ từ ngày 14/4/2021 đến ngày 23/4/2021. Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày 10/9/2021.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ vào Điều 46, khoản 1 Điều 48 – Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 357; Điều 468 – Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Lò Văn Th phải hoàn trả theo yêu cầu cho anh Kim Văn H và chị Đào Thị H1 số tiền 3.370.000 đồng.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 – Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban tH1 vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Lò Văn Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo đối với những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- THA PT;
- UBND xã M (để biết);
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Lưu: HS-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Mỹ Hằng**

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Nguyễn Trung Kiên      Vừ Thị Hoa**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Mỹ Hằng**











